ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ VĨNH LẠI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 111/KH-UBND	*Vĩnh Lại, ngày 06 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

Thực hiện Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 28/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lại xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai đầy đủ, nghiêm túc Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (Quyết định 709/QĐ-TTg). Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Quyết định Quyết định 709/QĐ-TTg.

- Xác định rõ trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị của xã tổ chức triển khai, đánh giá việc thực hiện Quyết định 709/QĐ-TTg, nhằm tiếp tục phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, đảm bảo gắn kết nhiệm vụ khoa học và công nghệ với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Yêu cầu

- Tập trung nguồn lực, phấn đấu đạt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao về khoa học và công nghệ; việc triển khai kế hoạch phải gắn với việc triển

khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong bối cảnh, tình hình mới.

- Các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, thiết thực, phù hợp với đặc thù của địa phương, góp phần vào kết quả chung của xã. Tăng cường sự phối hợp liên ngành, giữa các ngành với các cơ quan, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, hành động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, xác định phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là nhiệm vụ trung tâm trong phát triển kinh tế - xã hội, tạo nền tảng để thực hiện mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; nghiêm túc tổ chức triển khai, nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Quyết định 709/QĐ-TTg trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý; phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền đến công chức, viên chức, người lao động và đối tượng quản lý.

1.2. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Quyết định số 709/QĐ-TTg và các văn kiện của Đảng về khoa học, công nghệm, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số bằng các hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vai trò, vị trí quan trọng của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã trong tình hình mới.

1.3. Đẩy mạnh công tác truyền thông về khoa học và công nghệ trên các nền tảng số về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được giao quản lý.

2. Tiếp tục đổi mới đồng bộ cơ chế, phương thức quản lý tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ.

2.1. Tiếp tục rà soát các quy định của pháp luật liên quan về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các nội dung cần thiết.

2.2. Phối hợp thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 53/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định các chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng, nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2.3. Phối hợp triển khai hiệu quả các cơ chế chính sách đặc thù về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. Kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung nếu có các vấn đề mới phát sinh. Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố và các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố cụ thể hóa Nghị quyết 226/2025/QH15 trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, gắn việc triển khai các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố và các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố cụ thể hóa Nghị quyết 226/2025/QH15 trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với việc triển khai các nhiệm vụ.

3. Củng cố, nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ.

3.1. Phối hợp triển khai Chương trình tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ thành phố giai đoạn 2026 - 2030 theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ và chỉ đạo của thành phố; tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn.

3.2. Phối hợp triển khai các nhiệm vụ, dự án, chương trình về khoa học và công nghệ trên địa bàn (nếu có) theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; tham gia cung cấp thông tin, rà soát, tổng hợp tình hình, kịp thời báo cáo, đề xuất các nội dung liên quan.

3.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu thông tin khoa học công nghệ tổng hợp của thành phố. Chú trọng đầu tư xây dựng hạ tầng thông tin khoa học và công nghệ, đặc biệt là hệ thống cơ sở dữ liệu kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học công nghệ.

3.4. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đáp ứng nhu cầu của thực tiễn.

3.5. Phấn đấu bố trí kinh phí dành cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, phấn đấu đến năm 2030 đạt 3% tổng chi ngân sách địa phương.

4. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

4.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và phối hợp triển khai các nhiệm vụ, chương trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo của Trung ương và thành phố; khuyến khích cán bộ, công chức, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia nghiên cứu, ứng dụng các sáng kiến, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

4.2. Phối hợp rà soát, đề xuất các nội dung ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm góp phần giải quyết các vấn đề thực tiễn của địa phương, nhất là trong cải cách hành chính, bảo vệ môi trường, giáo dục,

y tế, an sinh xã hội và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

4.3. Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan trong việc triển khai ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ; kịp thời tổng hợp, báo cáo nhu cầu, khó khăn, vướng mắc và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ theo quy định.

5. Đẩy mạnh hoạt động tìm kiếm, chuyển giao, ứng dụng và phát triển công nghệ.

5.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và phối hợp triển khai các chương trình, kế hoạch của Trung ương, thành phố về đổi mới công nghệ, chuyển giao, ứng dụng và phát triển công nghệ theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

5.2. Khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý và phục vụ đời sống; kịp thời tổng hợp nhu cầu, khó khăn, vướng mắc để báo cáo thành phố xem xét, hỗ trợ.

5.3. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tăng cường quản lý nhà nước về công nghệ theo phân cấp; tham gia rà soát, cung cấp thông tin, giám sát, phản ánh kịp thời các trường hợp sử dụng công nghệ, thiết bị lạc hậu, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường hoặc không phù hợp với quy định.

6. Tăng cường hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng suất chất lượng cho sản phẩm, hàng hóa.

6.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và phối hợp triển khai các chương trình, kế hoạch, quy định của Trung ương và thành phố về phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

6.2. Khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; kịp thời tổng hợp nhu cầu, khó khăn, vướng mắc để báo cáo thành phố xem xét, hỗ trợ theo quy định.

6.3. Phối hợp với thành phố triển khai các hoạt động tư vấn, tập huấn, hướng dẫn về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; đồng thời tham gia rà soát, cung cấp thông tin phục vụ công tác nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và phát triển nguồn nhân lực theo các kế hoạch, đề án của thành phố.

7. Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ.

7.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và phối hợp triển khai các chương trình, kế hoạch của Trung ương và thành phố về phát triển thị trường khoa học và công nghệ theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

7.2. Phối hợp hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tiếp cận thông tin về công nghệ, thiết bị, các hoạt động kết nối cung cầu công nghệ, dịch vụ khoa học

và công nghệ; kịp thời tổng hợp nhu cầu, khó khăn, vướng mắc, báo cáo thành phố xem xét, hỗ trợ theo quy định.

8. Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

8.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và phối hợp triển khai các chương trình, kế hoạch của Trung ương và thành phố về phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

8.2. Khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia các hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, đào tạo, bồi dưỡng, kết nối thông tin và các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp do thành phố, các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức.

8.3. Kịp thời rà soát, tổng hợp nhu cầu, khó khăn, vướng mắc và đề xuất của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn liên quan đến khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ theo quy định.

9. Đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế về khoa học và công nghệ.

9.1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thỏa thuận hợp tác giữa Ủy ban nhân dân xã với các cơ quan, đơn vị liên quan về đào tạo, hỗ trợ triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã.

9.2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và phối hợp triển khai các chương trình, kế hoạch của Trung ương và thành phố về hợp tác trong nước và quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

9.3. Phối hợp cung cấp thông tin, giới thiệu tiềm năng, nhu cầu của địa phương; hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tiếp cận các hoạt động hợp tác, kết nối, xúc tiến, giới thiệu công nghệ, đổi mới sáng tạo do thành phố và các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức; kịp thời tổng hợp, báo cáo nhu cầu, khó khăn, vướng mắc để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ.

10. Thúc đẩy chuyển đổi số gắn kết với hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

10.1. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

10.2. Phát triển hạ tầng số đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số, xã hội số. Tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, văn bản chỉ đạo của Trung ương và thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hạ tầng số.

10.3. Khai thác, sử dụng có hiệu quả Trung tâm dữ liệu, Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của thành phố.

10.4. Phối hợp hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và phát triển sản phẩm, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

10.5. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng trong các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị căn cứ đặc điểm, tình hình, chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị mình tổ chức quán triệt nội dung của Kế hoạch này; cụ thể hóa việc triển khai các nhiệm vụ bảo đảm tiến độ, chất lượng.

Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân xã *(qua Phòng Văn hóa – Xã hội)* **trước ngày 05/12** để tổng hợp, báo cáo thành phố theo quy định.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp; định kỳ báo cáo tình hình, kết quả triển khai tổ chức thực hiện về Ủy ban nhân dân xã để chỉ đạo kịp thời.

4. Phòng Kinh tế căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương tham mưu UBND xã bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

5. Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số, khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt cho người dân.

6. Công an xã tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin trên địa bàn theo quy định hiện hành; truyền thông nâng cao nhận thức, kỹ năng về an toàn trên không gian mạng cho người dân.

7. Đề nghị Các cơ quan thuộc Đảng ủy xã, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp triển khai thực hiện các nội dung có liên quan tại Kế hoạch này.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân xã *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp)* xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- TT. UBMTTQVN xã;
- Các phòng, trung tâm thuộc xã;
- Công an xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hướng

PHỤ LỤC PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ

Stt	Nội dung công việc	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	**TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**					
1	Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, hành động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý đối với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các nội dung Quyết định số 709/QĐ-TTg.	Báo cáo kết quả	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
2	Thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vai trò, vị trí quan trọng của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội xã trong tình hình mới. Trong đó tập trung tuyên truyền các chủ trương, đường lối, văn kiện của Đảng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Báo cáo kết quả (nêu rõ số lượng tin bài, số cuộc tuyên truyền...)	Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
3	Truyền thông về khoa học và công nghệ trên các nền tảng số về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được giao quản lý; xây dựng tài liệu, tuyên truyền về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	Báo cáo kết quả (nêu rõ số lượng tin bài, hoàn thành xây dựng tài liệu, tuyên truyền về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số)	Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	

Stt	Nội dung công việc	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
II	**Về hoàn thiện thể chế, chính sách**					
4	Rà soát các quy định của pháp luật liên quan về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới theo thẩm quyền (nếu có).	Báo cáo, đề xuất	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	
5	Phối hợp thực hiện Nghị quyết số 53/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định các chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng, nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
6	Phối hợp triển khai hiệu quả các cơ chế chính sách đặc thù về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. Kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung nếu có các vấn đề mới phát sinh.	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
III	**CỦNG CỐ, NÂNG CAO TIỀM LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**					
7	Phối hợp triển khai Chương trình tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ thành phố giai đoạn 2026 - 2030 theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ và chỉ đạo của thành phố; tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn.	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	

Stt	Nội dung công việc	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
8	Phối hợp triển khai các nhiệm vụ, dự án, chương trình về khoa học và công nghệ trên địa bàn (nếu có) theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; tham gia cung cấp thông tin, rà soát, tổng hợp tình hình, kịp thời báo cáo, đề xuất các nội dung liên quan.	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	
9	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu thông tin khoa học công nghệ tổng hợp của thành phố. Chú trọng đầu tư xây dựng hạ tầng thông tin khoa học và công nghệ, đặc biệt là hệ thống cơ sở dữ liệu kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học công nghệ.	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	
10	Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đáp ứng nhu cầu của thực tiễn.	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	
11	Phấn đấu bố trí kinh phí dành cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, phấn đấu đến năm 2030 đạt 3% tổng chi ngân sách địa phương.	Báo cáo	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	

Stt	Nội dung công việc	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
IV	**THÚC ĐẨY NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ**					
12	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và phối hợp triển khai các nhiệm vụ, chương trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo của Trung ương và thành phố; khuyến khích cán bộ, công chức, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia nghiên cứu, ứng dụng các sáng kiến, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
13	Phối hợp rà soát, đề xuất các nội dung ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm góp phần giải quyết các vấn đề thực tiễn của địa phương, nhất là trong cải cách hành chính, bảo vệ môi trường, giáo dục, y tế, an sinh xã hội và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.	Văn bản đề xuất (nếu có)	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	

Stt	Nội dung công việc	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
14	Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan trong việc triển khai ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ; kịp thời tổng hợp, báo cáo nhu cầu, khó khăn, vướng mắc và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ theo quy định.	Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	
V	**ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG TÌM KIẾM, CHUYỂN GIAO, ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ**					
15	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và phối hợp triển khai các chương trình, kế hoạch của Trung ương, thành phố về đổi mới công nghệ, chuyển giao, ứng dụng và phát triển công nghệ theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
16	Khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý và phục vụ đời sống; kịp thời tổng hợp nhu cầu, khó khăn, vướng mắc để báo cáo thành phố xem xét, hỗ trợ (nếu có).	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	

Stt	Nội dung công việc	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
17	Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tăng cường quản lý nhà nước về công nghệ theo phân cấp; tham gia rà soát, cung cấp thông tin, giám sát, phản ánh kịp thời các trường hợp sử dụng công nghệ, thiết bị lạc hậu, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường hoặc không phù hợp với quy định (nếu có).	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	
VI	**TĂNG CƯỜNG HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ, NÂNG CAO NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA**					
18	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và phối hợp triển khai các chương trình, kế hoạch, quy định của Trung ương và thành phố về phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
19	Khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; kịp thời tổng hợp nhu cầu, khó khăn, vướng mắc để báo cáo thành phố xem xét, hỗ trợ theo	Văn bản triển khai, tổng hợp kết quả	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	

Stt	Nội dung công việc	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	quy định.					
20	Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thành phố triển khai các hoạt động tư vấn, tập huấn, hướng dẫn về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; đồng thời tham gia rà soát, cung cấp thông tin phục vụ công tác nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và phát triển nguồn nhân lực theo các kế hoạch, đề án của thành phố.	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	
VII	**PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**					
21	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và phối hợp triển khai các chương trình, kế hoạch của Trung ương và thành phố về phát triển thị trường khoa học và công nghệ theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn của thành phố.	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	

Stt	Nội dung công việc	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
22	Phối hợp hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tiếp cận thông tin về công nghệ, thiết bị, các hoạt động kết nối cung cầu công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ; kịp thời tổng hợp nhu cầu, khó khăn, vướng mắc, báo cáo thành phố xem xét, hỗ trợ theo quy định (nếu có).	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	
VIII	**PHÁT TRIỂN HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**					
23	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và phối hợp triển khai các chương trình, kế hoạch của Trung ương và thành phố về phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
24	Khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia các hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, đào tạo, bồi dưỡng, kết nối thông tin và các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp do thành phố, các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức.	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	
25	Kịp thời rà soát, tổng hợp nhu cầu, khó khăn, vướng mắc và đề xuất của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn liên quan đến khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ theo quy định (nếu có).	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	

Stt	Nội dung công việc	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
IX	**ĐẨY MẠNH HỢP TÁC TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**					
26	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thỏa thuận hợp tác giữa Ủy ban nhân dân xã với cơ quan, đơn vị liên quan về đào tạo, hỗ trợ triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã.	Báo cáo kết quả triển khai	Các cơ quan đơn vị được giao nhiệm vụ trong thỏa thuận hợp tác	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2026-2030	
27	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và phối hợp triển khai các chương trình, kế hoạch của Trung ương và thành phố về hợp tác trong nước và quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
28	Phối hợp cung cấp thông tin, giới thiệu tiềm năng, nhu cầu của địa phương; hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tiếp cận các hoạt động hợp tác, kết nối, xúc tiến, giới thiệu công nghệ, đổi mới sáng tạo do thành phố và các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức; kịp thời tổng hợp, báo cáo nhu cầu, khó khăn, vướng mắc để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ (nếu có).	Văn bản triển khai (nếu có)	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
X	**THÚC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ GẮN KẾT VỚI HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**					
29	Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;	Báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ hàng năm	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	

Stt	Nội dung công việc	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
30	Phát triển hạ tầng số đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số, xã hội số. Tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, văn bản chỉ đạo của Trung ương và thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hạ tầng số.	Hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại các Kế hoạch; Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo tháng 12 hằng năm	
31	Khai thác, sử dụng có hiệu quả Trung tâm dữ liệu, Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của thành phố.	Khai thác sử dụng dữ liệu trực tiếp trên hệ thống IOC	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
32	Phối hợp hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và phát triển sản phẩm, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.	Báo cáo	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
33	Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng trong các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Báo cáo	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	